

-----  
Số: 44/2021/QĐST-HNGĐ

-----  
Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Với Hội đồng xét phiên họp gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông **Nguyễn Hồng Lam**

*Thư ký phiên họp:* Bà **Đặng Thị Minh Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:* Bà **Hoàng Vĩnh Thảo** – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 38/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 67/2021/QĐ-MPH ngày 06/4/2021.

**Người yêu cầu:**

- Bà **Lê Thị Hải Y**, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Xóm V, xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;

Nơi ở hiện tại: P 697/43, Pisnice, Praha 4. ( CH Czech)

- Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: V, xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Số 10 tổ Y thị trấn Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

\* **Về tình cảm:** Bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** Bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn A, sinh 12/01/2010. Bà Y và ông T thống nhất khi ly hôn để Bà Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung của ông T cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

\* **Về tài sản chung:** Bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết vì xác nhận không có tài sản chung.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được

thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

\* **Về tình cảm:** Bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/10/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống và tính cách không hợp. Nay ông T và Yên cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

\* **Về con chung:** Bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh 12/01/2010. Khi ly hôn, Bà Y và ông T thỏa thuận để Bà Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung của ông T cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Việc thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn cũng như trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung của ông T và Bà Y phù hợp với quy định tại Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

\* **Về tài sản chung:** Bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa án không xét.

\* **Về lệ phí:** Ghi nhận việc ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn của bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T là phù hợp với nhận định trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

**1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T.**

**2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**\* Về con chung:** Bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn Tuấn A ( sinh ngày 12/01/2010. Khi ly hôn, Bà Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung của ông T cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Không bên nào được ngăn cản việc chăm sóc và giáo dục con chung.

**\* Về tài sản chung:** Bà Lê Thị Hải Y và ông Nguyễn Văn T xác nhận không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Về lệ phí:** Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ông T đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0000007 ngày 02/4/2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tp. Hà Nội
- UBND phường C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội ;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**NGUYỄN HỒNG LAM**